

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Văn Trường**

Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Hồng Gấm** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh năm 1970, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: A đường N, phường T, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn Văn P và mẹ: Võ Thị M; vợ: Trần Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam 15-12-2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1968, địa chỉ: A đường X, phường T, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19giờ 00phút ngày 14/12/2020, bị cáo Nguyễn Minh P cùng bạn là ông Lê Văn Đ tới quán Hát cho nhau nghe, địa chỉ: 1 đường H, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để nhậu và hát. Trong lúc nhậu, bị cáo P thấy ở bàn bên cạnh có 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 của ông Nguyễn Đức T, sinh năm:

1968, trú tại: A đường X, Phường T, TP.Vũng Tàu đang để trên bàn không có người trông coi nên bị cáo P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên rồi nói với ông Đ là say rồi nên về trước. Đến khoảng 01 giờ ngày 15/12/2020, qua trích xuất Camera tại quán, Công an Phường 4, thành phố Vũng Tàu đưa bị cáo P về làm việc và bị cáo P đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình, đồng thời giao nộp 02 chiếc điện thoại nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG-TTHS ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự TP.Vũng Tàu kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia A3310 trị giá 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 3.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà P đã chiếm đoạt là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng);

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Ngày 22/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vũng Tàu đã ra quyết định số 96/QĐ-Đ1 về xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia A3310 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho anh Nguyễn Đức T;

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức Tiến sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt thì không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh Phụng;

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 02-3-2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh P, về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 03 đến 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo

với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14-12-2020, tại quán Hát cho nhau nghe, địa chỉ 1 đường H, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Minh P đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia A3310 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus) của ông Nguyễn Đức T. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự TP.Vũng Tàu, tổng trị giá 02 chiếc điện thoại di động này là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi bị cáo Nguyễn Minh P đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội; bị cáo là người đã trưởng thành, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi ngay trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo nhất thời phạm tội, không có chuẩn bị từ trước; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 03 (Ba) tháng 30 (Ba mươi) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 (Bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam).

- Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Minh P ngay tại phiên toà, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt, thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên